

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TN
TỈNH TN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 431/2018/HSST

Ngày 06/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Khắc Mã
2. Ông Nguyễn Khắc Thái Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Kao Hoàng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 06/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 379/2018/HSST ngày 07/9/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 389/2018/QĐXXST-HS ngày 05/10/2018 đối với bị cáo: **Bàn Trung D**, sinh ngày 23 tháng 02 năm 1998;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm K, xã V, huyện N, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 09/12. Con ông: Bàn Đức L, sinh năm 1977; con bà Triệu Thị P, sinh năm 1977, gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 02, chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12 ngày 27/7/2015 của Công an xã N1, huyện N, tỉnh TN xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”, (Đã nộp phạt ngày 27/7/2015).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm từ ngày 14/6/2018 đến nay. (Có mặt);

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Hoàng Thị Hật sư. Cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh TN. (Có mặt)

Bị hại:

- Anh Thái Hồng P, sinh năm 1991, trú tại tổ 03, phường TQ, thành phố TN. (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

- Ông Doãn Quang T, sinh năm 1958, trú tại tổ 21, phường QT, thành phố TN. (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

Người làm chứng: Anh Nhâm Sỹ Đ, sinh năm 1995 xóm 1, xã PH, thành phố TN. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bàn Trung D là đối tượng không có nghề nghiệp, do không có tiền tiêu xài nên D đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Từ ngày 17 tháng 4 năm 2018 đến ngày 11 tháng 6 năm 2018, D đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố TN. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 17/4/2018, Bàn Trung D đi bộ ở khu vực cổng trường Đại học Công nghệ thông tin TN thuộc tổ 05, phường T1, thành phố TN với mục đích xem ai có tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi D đi đến cửa hàng mua bán điện thoại “Di động sinh viên” do anh Thái Hồng P (sinh năm 1991, trú tại tổ 03, phường QV, thành phố TN) làm chủ thì thấy cửa chính được khóa ở bên ngoài. D bám vào các đinh vít gắn trên tường rồi trèo lên hộp che của cửa cuốn chui vào bên trong và bò vào đỉnh mặt trần của quán. D tiếp tục dùng hai tay cạy 01 tấm thạch cao của mặt trần rồi nhảy xuống sàn nhà, phát hiện 01 chùm chìa khóa đang để tại mặt bàn làm việc ở giữa phòng, D đem chìa khóa thử mở tất cả các tủ thì mở được tủ trung bày điện thoại. D thấy có 02 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA 105 và 02 chiếc điện thoại nhãn hiệu MASTEL I200 nên D cầm lấy cho vào túi nilon màu đỏ mà D lấy tại quán. Sau đó, D nhìn thấy có 03 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng để tại đĩa đựng hoa quả trên bàn thờ cách mặt đất khoảng 2m, D cầm lấy tiền cất vào túi quần bên phải của mình. Thấy trên mặt bàn ở dưới gầm bàn thờ có 01 chiếc Laptop nhãn hiệu ASUS-K45A, D lấy laptop cho vào túi nilon. Sau đó D dùng thang sắt có trong quán kê vào cửa rồi theo lối cũ trèo ra ngoài. Đến khoảng 8 giờ ngày 17/4/2018, D đi xe ô tô khách đến khu vực Cầu Diễn, thành phố Hà Nội bán toàn bộ tài sản đã trộm cắp cho một cửa hàng điện thoại được 3.100.000 đồng. Số tiền này D đã tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện mất trộm tài sản trên, ngày 17/4/2018, anh Thái Hồng P gửi đơn trình báo đến Công an phường T1, thành phố TN. Ngày 12/6/2018, anh P phát hiện D đang ở trong quán điện tử Teamo nên đã báo Công an phường T1 đưa D về trụ sở để giải quyết.

Tại bản Kết luận số 192/HĐĐGTS ngày 16/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố TN, kết luận:

- 02 điện thoại di động cùng nhãn hiệu MASTEL-I200, có vỏ màu xanh dương, bàn phím vật lý, chưa qua sử dụng. Định giá: 1.000.000 đồng.
- 02 điện thoại di động cùng nhãn hiệu Nokia 105, loại máy 2 sim, có vỏ màu đen, bàn phím vật lý, chưa qua sử dụng. Định giá: 1.000.000 đồng.
- 01 chiếc Laptop nhãn hiệu ASUS-K45A-VX040 vỏ màu nâu, màn hình 14inch, đã qua sử dụng. Định giá 2.700.000 đồng.

Tổng giá trị của tài sản trên là: 4.700.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản D trộm cắp của anh P là 4.850.000đ.

Vụ thứ hai: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 11/6/2018, Bàn Trung D đến cửa hàng điện thoại “T H” ở khu vực tổ 13, phường ĐQ, thành phố TN do ông Doãn Quang T (sinh năm 1958, trú tại tổ 21, phường QT, thành phố TN) làm chủ, thấy cửa quán được khóa, tại phần tiếp giáp giữa cửa cuốn và mái tôn có một khoảng trống. D liền bám theo thành tường chui người qua khoảng trống giữa cửa cuốn và mái tôn rồi nhảy vào sàn nhà của quán. D thấy tại ngăn dưới cùng của tủ trưng bày điện thoại có 01 ngăn tủ đã khóa nhưng cửa bị vênh ra. D dùng tay trái cho vào trong tủ lục tài sản phát hiện có 19 chiếc điện thoại bao gồm các loại: Iphone, Lenovo, Oppo, Samsung, ... D lấy toàn bộ 19 chiếc điện thoại di động cho vào túi xách mà D đem theo từ trước rồi kê ghế sắt treo theo lối cũ thoát ra ngoài. Khoảng 08 giờ cùng ngày, D bắt xe ô tô khách đến cửa hàng mua bán điện thoại ở khu vực quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội bán 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 vỏ màu trắng và 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 vỏ màu đen được tổng số tiền 3.750.000 đồng. 15 chiếc điện thoại còn lại D đem theo người rồi đi xe khách TN và tiêu xài hết 950.000 đồng.

Sau khi phát hiện mất trộm tài sản trên, ngày 12/6/2018, anh Doãn Quang T gửi đơn trình báo đến Công an phường ĐQ, thành phố TN.

Tại bản Kết luận số 192/HĐĐGTS ngày 13/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố TN, kết luận:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen, trên vỏ có ghi số IMEI: 013409001726742, đã qua sử dụng. Định giá: 1.500.000 đồng.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng, trên vỏ có ghi số IMEI: 013551005392441, đã qua sử dụng. Định giá: 800.000 đồng.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, trên vỏ có ghi số IMEI: 359164072916258, đã qua sử dụng. Định giá: 3.000.000 đồng.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, trên vỏ có ghi số IMEI: 358375061280032, màn hình trước bị vỡ, đã qua sử dụng. Định giá: 2.500.000 đồng.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen xám, trên vỏ có ghi số IMEI: 358811056565169, đã qua sử dụng. Tại thời điểm kiểm tra, điện thoại không thể truy cập được, không sử dụng các chức năng thông thường. Định giá: 300.000 đồng.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu vàng, trên vỏ có ghi số IMEI: 013678002563168, đã qua sử dụng. Tại thời điểm kiểm tra, điện thoại bị vô hiệu hóa, không sử dụng được. Định giá: 300.000 đồng.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 5 vỏ màu xanh, trên vỏ có ghi số IMEI: 256691545802561541, đã qua sử dụng. Định giá: 3.500.000 đồng.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu vàng, đã qua sử dụng. Định giá: 1.000.000 đồng.
- 01 điện thoại di động có ghi nhãn hiệu Iphone màu đen, trên vỏ có ghi số IMEI: 359128077418487, đã qua sử dụng. Định giá: 1.000.000 đồng.

- 01 điện thoại di động có ghi nhãn hiệu OPPO X9007 vỏ màu trắng, trên vỏ có ghi số IMEI: 865568026164764, đã qua sử dụng. Định giá: 1.000.000 đồng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG F400 màu vàng, trên vỏ có ghi số IMEI: 353166-06-037942-90416555, máy không có pin, đã qua sử dụng. Định giá 100.000 đồng

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG F400K màu trắng, trên vỏ có ghi số IMEI: 353167-06-029895-7, máy không có pin, đã qua sử dụng. Định giá: 100.000 đồng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo S60a màu trắng, đã qua sử dụng. Tại thời điểm kiểm tra, điện thoại trên không hiển thị màn hình, không sử dụng được. Định giá 100.000 đồng.

- 01 điện thoại OPPO màu xám, đã qua sử dụng. Tại thời điểm kiểm tra, điện thoại trên không hiển thị màn hình, không sử dụng được. Định giá: 100.000 đồng.

- 01 điện thoại nhãn hiệu LG F180L vỏ màu trắng, mặt sau bị vỡ, đã qua sử dụng. Tại thời điểm kiểm tra, điện thoại trên không hiển thị màn hình, không sử dụng được. Định giá: 100.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản D trộm cắp của ông T là 15.400.000 đồng.

Đối với 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 cùng có vỏ màu đen, 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 cùng có vỏ màu trắng, do không thu hồi được nên Hội đồng định giá tài sản không thể định giá được.

Tại Cơ quan điều tra, Bàn Trung D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận của bị can phù hợp với lời khai của người bị hại, kết luận định giá và các tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: anh Thái Hồng P yêu cầu D bồi thường số tiền 4.850.000 đồng; anh Doãn Quang T yêu cầu D bồi thường số tiền 10.000.000 đồng. Hiện D chưa bồi thường.

Vật chứng vụ án:

- 02 điện thoại di động nhãn hiệu MASTEL-I200; 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105; 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS-K45A-VX040 vỏ màu nâu, hiện không thu hồi được.

- 04 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 (02 chiếc có vỏ màu đen, 02 chiếc có vỏ màu trắng), hiện không thu hồi được.

- 15 chiếc điện thoại di động, trong đó: 04 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 (gồm các màu đen, trắng, xám, vàng); 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 5 vỏ màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu vàng; 01 điện thoại di động có ghi nhãn hiệu Iphone màu đen; 01 điện thoại di động có ghi nhãn hiệu OPPO X9007 vỏ màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG F400 màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG F400K màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo S60a màu trắng; 01 điện thoại OPPO màu xám; 01 điện

thoại nhãn hiệu LG F180L vỏ màu trắng. Hiện đã được thu hồi trả lại anh Doãn Quang T quản lý, sử dụng.

- số tiền 2.800.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Hiện đang được bảo quản tại tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 385/CT-VKSTPTN ngày 07/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố Bàn Trung D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, trong phần luận tội đối với bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TN giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Bàn Trung D phạm tội Trộm cắp tài sản. Đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Bộ luật hình sự, bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 là phạm tội nhiều lần. Xử phạt Bàn Trung D từ 12 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/6/2018. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Phán dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Buộc bị cáo Bàn Trung D phải bồi thường cụ thể như sau:

- Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Thái Hồng P số tiền 4.850.000đồng; bồi thường cho ông Doãn Quang T số tiền 10.000.000 đồng.

Tạm giữ số tiền 2.800.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (do D bán 02 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 5 vỏ màu trắng và 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 vỏ màu đen trộm cắp của ông T mà có) để đảm bảo thi hành án

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/NQ –UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số do vậy hiểu biết pháp luật còn hạn chế, tài sản bị cáo chiếm đoạt một phần đã thu hồi trả cho bị hại, tại phiên tòa thành khẩn khai báo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng, cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để bị cáo yên tâm cải tạo tốt.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, bị cáo nhất trí bồi thường cho bị hại. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm đoàn tụ cùng gia đình.

Hai người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt đề nghị Hội đồng xét xử theo quy định của pháp luật và yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự cho anh P 4.850.000đ, bồi thường cho ông T 10.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1]. Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố TN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo, Kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại, và những chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Từ ngày 17 tháng 4 năm 2018 đến ngày 12 tháng 6 năm 2018, trên địa bàn thành phố TN, Bàn Trung D đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản là 20.250.000 đồng. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 03 giờ ngày 17 tháng 4 năm 2018, tại khu vực tổ 05, phường T1, thành phố Thái Nguyên, Bàn Trung D đã trộm cắp của anh Thái Hồng P số tiền 150.000 đồng và 02 chiếc điện thoại di động cùng nhãn hiệu MASTEL-I200; 02 điện thoại di động cùng nhãn hiệu Nokia 105; 01 chiếc Laptop nhãn hiệu ASUS-K45A-VX040 vỏ màu nâu có tổng giá trị 4.700.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Dân trộm cắp của anh P là 4.850.000 đồng. D đã bán toàn bộ tài sản trên được 3.100.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết. Tài sản hiện không thu hồi được. Anh P yêu cầu D phải bồi thường số tiền 4.850.000. Hiện D chưa bồi thường.

Vụ thứ hai: Khoảng 01 giờ ngày 11 tháng 6 năm 2018, tại khu vực tổ 13, phường ĐQ, thành phố TN, Bàn Trung D đã trộm cắp 19 chiếc điện thoại di động các loại: Iphone, Lenovo, Oppo, Samsung, LG... của anh Doãn Quang T. Sau đó, D đã bán 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 cùng có vỏ màu đen, 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 cùng có vỏ màu trắng cho 01 người không quen biết ở quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội được 3.750.000 đồng, hiện không thu hồi được. 15 chiếc điện thoại di động còn lại có tổng giá trị 15.400.000 đồng, hiện được thu hồi, trả lại cho anh T quản lý, sử

dụng. Ông T yêu cầu D phải bồi thường 10.000.000 đồng. Hiện D chưa bồi thường. Phần dân sự đến nay chưa giải quyết xong.

[3]. Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ có tổng giá trị tài sản do bị cáo trộm cắp cả hai lần cụ thể: 20.250.000đ, hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật

Nội dung điều 173 quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[4]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân rất xấu như: Bị cáo đã 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau. Bị cáo không lấy đó làm bài học, tu dưỡng đạo đức bản thân, ham chơi, lười lao động, thích hưởng thụ, hám lời bất chính, liên tiếp phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật nên cần có hình phạt tương xứng với tội trạng của bị cáo gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Quá trình điều tra và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là phạm tội 2 lần trở lên.

Xét lời đề nghị của người bào chữa cho bị cáo về nội dung và căn cứ áp dụng pháp luật cơ bản phù hợp.

Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có phần thấp, Hành vi của bị cáo hai lần trộm cắp tài sản đã hoàn thành, trị giá tài sản 20.250.000đ nên cần có mức án nghiêm minh để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật.

[6]. Vật chứng của vụ án:

- 02 điện thoại di động cùng nhãn hiệu MASTEL-I200, có vỏ màu xanh dương, bàn phím vật lý, chưa qua sử dụng. Định giá: 1.000.000 đồng.

- 02 điện thoại di động cùng nhãn hiệu Nokia 105, loại máy 2 sim, có vỏ màu đen, bàn phím vật lý, chưa qua sử dụng. Định giá: 1.000.000 đồng.

- 01 chiếc Laptop nhãn hiệu ASUS-K45A-VX040 vỏ màu nâu, màn hình 14inch, đã qua sử dụng. Định giá 2.700.000 đồng.

Tổng tài sản trên là của anh Thái Hồng P, chưa thu hồi được.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen, trên vỏ có ghi số IMEI: 013409001726742, đã qua sử dụng. Định giá: 1.500.000 đồng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng, trên vỏ có ghi số IMEI: 013551005392441, đã qua sử dụng. Định giá: 800.000 đồng.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, trên vỏ có ghi số IMEI: 359164072916258, đã qua sử dụng. Định giá: 3.000.000 đồng.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, trên vỏ có ghi số IMEI: 358375061280032, màn hình trước bị vỡ, đã qua sử dụng. Định giá: 2.500.000 đồng.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen xám, trên vỏ có ghi số IMEI: 358811056565169, đã qua sử dụng. Tại thời điểm kiểm tra, điện thoại không thể truy cập được, không sử dụng các chức năng thông thường. Định giá: 300.000 đồng.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu vàng, trên vỏ có ghi số IMEI: 013678002563168, đã qua sử dụng. Tại thời điểm kiểm tra, điện thoại bị vô hiệu hóa, không sử dụng được. Định giá: 300.000 đồng.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 5 vỏ màu xanh, trên vỏ có ghi số IMEI: 256691545802561541, đã qua sử dụng. Định giá: 3.500.000 đồng.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu vàng, đã qua sử dụng. Định giá: 1.000.000 đồng.
- 01 điện thoại di động có ghi nhãn hiệu Iphone màu đen, trên vỏ có ghi số IMEI: 359128077418487, đã qua sử dụng. Định giá: 1.000.000 đồng.
- 01 điện thoại di động có ghi nhãn hiệu OPPO X9007 vỏ màu trắng, trên vỏ có ghi số IMEI: 865568026164764, đã qua sử dụng. Định giá: 1.000.000 đồng.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG F400 màu vàng, trên vỏ có ghi số IMEI: 353166-06-037942-90416555, máy không có pin, đã qua sử dụng. Định giá 100.000 đồng
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG F400K màu trắng, trên vỏ có ghi số IMEI: 353167-06-029895-7, máy không có pin, đã qua sử dụng. Định giá: 100.000 đồng.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo S60a màu trắng, đã qua sử dụng. Tại thời điểm kiểm tra, điện thoại trên không hiển thị màn hình, không sử dụng được. Định giá 100.000 đồng.
- 01 điện thoại OPPO màu xám, đã qua sử dụng. Tại thời điểm kiểm tra, điện thoại trên không hiển thị màn hình, không sử dụng được. Định giá: 100.000 đồng.
- 01 điện thoại nhãn hiệu LG F180L vỏ màu trắng, mặt sau bị vỡ, đã qua sử dụng. Tại thời điểm kiểm tra, điện thoại trên không hiển thị màn hình, không sử dụng được. Định giá: 100.000 đồng

Toàn bộ số tài sản trên đã được thu hồi trả cho ông T quản lý, sử dụng.

Đối với 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 cùng có vỏ màu đen, 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 cùng có vỏ màu trắng không thu hồi được.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo xác định số tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh Thái Hồng P là 4.850.000đ, chưa bồi thường và 19 chiếc điện thoại di động của ông T đã bán 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 vỏ màu trắng và 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 vỏ màu đen chưa thu hồi được, còn lại 15 chiếc điện thoại các loại khác đã được thu hồi trả cho ông T.

Căn cứ Điều 48 BLHS năm 2015, Điều 584 Bộ luật dân sự cần buộc bị cáo phải trả cho anh P số tiền 4.850.000đ và trả cho ông T số tiền 10.000.000đ do bị cáo đã trộm cắp điện thoại di động và đem đi tiêu thụ lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Đối với số tiền 2.800.000đ thu giữ của bị cáo. Bị cáo khai do bán điện thoại đã trộm cắp, đáng lý phải tịch thu nộp ngân sách nhà nước do khoản thu lời bất chính mà có. Tuy nhiên do bị cáo không có tài sản riêng nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, tạm giữ số tiền 2.800.000đ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Ghi nhận ông T đã nhận lại 15 chiếc điện thoại di động các loại (đã được trả trong giai đoạn điều tra).

[7] Về hình phạt bổ sung và án phí

Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với toàn bộ tài sản Bàn Trung D trộm cắp được của anh Thái Hồng P và 04 chiếc điện thoại Iphone 5 D trộm cắp được của ông Doãn Quang T, D khai đã bán cho 01 người không quen biết tại cửa hàng mua bán điện thoại trên địa bàn thành phố Hà Nội. Do không xác định được cửa hàng và nhân thân, lai lịch của người đã mua tài sản trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN sẽ tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

Bởi các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Bàn Trung D phạm tội “Trộm cắp tài sản”

1. Xử phạt: Bàn Trung D 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/6/2018. Không phạt bổ sung đối với bị cáo

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 357, 468 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải trả cho bị hại anh Thái Hồng P số tiền 4.850.000đ (Bốn triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) và ông Doãn Quang T 10.000.000đ (mười triệu đồng chẵn).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì phải chịu lãi suất trên số tiền chậm thi hành cho đến khi thi hành xong theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, tạm giữ số tiền 2.800.000đ (Hai triệu tám trăm nghìn đồng) của bị cáo D để đảm bảo thi hành án. Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng số 389 ngày 18/9/2018 và Ủy nhiệm chi số 94 ngày 10/9/2018.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 742.500đ (Bảy trăm bốn mươi hai nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh TN.
- Bị cáo; Người bị hại; NCQLNVLQ
- Lưu HS; Lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thu Huệ

